

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2023/HS-ST  
Ngày 02 tháng 11 năm 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Bà Vũ Thị Kim Dung

2/ Ông Phùng Đình Bàn

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Kiều Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố  
Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc  
tham gia phiên tòa:*** Ông Trịnh Duy Tám - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2023, tại Nhà văn hóa phố Trà 1, phường HH,  
thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố VY xét xử sơ thẩm  
công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm  
2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2023/QĐXXST-HS ngày 23  
tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

**Bùi Văn C**, sinh năm 1981 tại Vĩnh Phúc; trú tại: Thôn 8, xã Đ, huyện  
VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 03/12; dân tộc:  
Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Q  
và bà Giang Thị T; vợ Trần Thị T và 03 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;  
bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2023 đến nay, hiện đang bị tạm  
giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung  
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27/6/2023, Bùi Văn C điều khiển xe mô tô biển số  
xe: 88S7 - 7965 từ nhà ở xã Đ đến thành phố VY để tìm mua ma túy. Khi đến  
khu vực gầm cầu vượt thuộc phường Đ, thành phố VY thì gặp 01 nam giới  
không rõ họ tên, tuổi và địa chỉ đang đứng ở ven đường nên C hỏi mua của  
người này 01 gói ma túy Heroine với giá 250.000 đồng. Sau khi mua được ma  
túy, C cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải rồi đi tìm nơi để sử dụng.  
Khi C điều khiển xe mô tô đến đường HBT thuộc phường KQ thì bị Tổ công tác  
của Công an phường KQ thành phố VY kiểm tra hành chính, thu giữ tại túi quần  
phía trước bên phải của C 01 gói giấy bạc nhỏ bên trong có chứa chất cục bột

màu trắng được niêm phong ký hiệu A1 và 01 chiếc xe mô tô biển số xe: 88S7 – 7965.

Tại bản Kết luận giám định số 1183/KL-GĐ ngày 01/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1298 gam (Không phải một hai chín tám gam, không kể bao bì), loại Heroine.*

Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận giám định cho C biết nhưng C không có ý kiến gì.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra xác định ngày 27/6/2023 tại khu vực gầm cầu vượt thuộc địa phận phường Đ, thành phố VY, C gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi mua được 01 gói ma túy loại Heroine với giá 250.000 đồng. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an phường Đ, thành phố VY như lời khai của C nhưng chưa xác định được người nam giới này là ai. Ngoài lời khai của C không có chứng cứ, tài liệu nào khác nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số: 137 /CT-VKSTP. VY ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY đã truy tố Bùi Văn C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn lại sau giám định và trả lại 01 xe mô tô biển số xe 88S7 -7965 đã qua sử dụng cho C nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo C không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố VY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 27/6/2023, tại khu vực đường HBT thuộc phường KQ, thành phố VY, Tổ công tác Công an phường KQ, thành phố VY, làm nhiệm vụ trên địa bàn thì phát hiện Bùi Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của C 01 gói giấy nhỏ chứa chất cục bột màu trắng, qua giám định là ma túy có khối lượng 0,1298g, loại Heroine.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai của người chứng kiến cùng vật chứng đã thu giữ được và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo C đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”*

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung, chính vì vậy cần đưa ra xét xử bị cáo kịp thời nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo phạm tội nghiêm trọng cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân chấp hành pháp luật, có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.... Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

Đôi với 0,1021g ma túy loại Heroine cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đôi với 01 chiếc xe mô tô biển số xe: 88S7 – 7965, nhãn hiệu Yamaha Jupiter đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 27/6/2023.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1021gam mẫu ký hiệu A1 cùng bao gói được niêm phong dán kín trong một bao gói giấy Mẫu trả của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn lại sau giám định.

Trả lại 01 chiếc xe máy biển số xe: 88S7 – 7965, đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*(Đặc điểm tang vật như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án DS VY;
- Thi hành án Hình sự;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Thanh Hoài**

